

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Số: **20** /2021/DS-ST.

Ngày: 23 - 8 - 2021.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B - TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đức Trường**

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà **Lê Thị Sáu**
2. Ông **Phạm Đức Minh**

Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Hòa** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà **Lâm Thị Hồng** - Kiểm sát viên.

Ngày **23** tháng **8** năm **2021** tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 104/2021/TLST-DS ngày 06 tháng 8 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản và Tranh chấp về nợ hụi*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2021/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Bà **Ngô Thị L**, sinh năm: 1972. Địa chỉ: Thôn 1, xã X, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. (có mặt).

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1992. Địa chỉ: Số 11A đường Trần Lê, Phường Y, Thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Văn bản ủy quyền lập ngày 19 tháng 8 năm 2021. (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông **Nguyễn Phương Đại N**- Luật sư Công ty luật TNHH N- Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng. Địa chỉ: Số 11A đường Trần Lê, Phường Y, Thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. (vắng mặt).

* **Bị đơn:** Ông **Trương Công V**, sinh năm: 1960, bà **Hoàng Thị P**, sinh năm: 1967, anh **Trương Công H**, sinh năm: 1993 và anh **Trương Công D**, sinh năm: 1994. HKTT: Số 45/51 đường 1/5, Phường Z, Thành phố S, tỉnh Lâm Đồng. Địa chỉ: Thôn 1, xã X, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. Bà Hoàng Thị P ủy quyền cho ông Trương Công V tham gia tố tụng. (Văn bản ủy quyền lập ngày 23 tháng 8 năm 2021). (ông V, anh H, anh D có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông **Đinh Văn M**, sinh năm: 1971. Địa chỉ: Thôn 1, xã X, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. (có mặt).

Xét thấy: Tại phiên tòa hôm nay, các đương sự đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án; nội dung thỏa thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 và Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 463, Điều 471 và Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về “*mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án*”.

QUYẾT ĐỊNH

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị L đối với vợ chồng ông Trương Công V, bà Hoàng Thị P và anh Trương Công H, anh Trương Công D về việc “*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản và Tranh chấp về nợ hui*”.

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

1.1- Buộc vợ chồng ông Trương Công V, bà Hoàng Thị P và anh Trương Công H, anh Trương Công D phải có trách nhiệm trả cho vợ chồng ông Đinh Văn M, bà Ngô Thị L số tiền 857.729.800đ (*Tám trăm năm mươi bảy triệu bảy trăm hai mươi chín ngàn tám trăm đồng*); trong đó: tiền gốc vay là 658.000.000đ, tiền lãi vay là 38.229.800đ và tiền nợ hui là 161.500.000đ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

1.2- Về án phí:

Vụ kiện có giá ngạch, vợ chồng ông Trương Công V, bà Hoàng Thị P và anh Trương Công H, anh Trương Công D phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 37.731.000đ (*Ba mươi bảy triệu bảy trăm ba mươi một ngàn đồng*), chia theo phần mỗi người phải chịu 9.432.750đ (*Chín triệu bốn trăm ba mươi hai ngàn bảy trăm năm mươi đồng*) tiền án phí. Ông Trương Công V được miễn tiền án phí theo quy định tại Điều 2 Luật người cao tuổi và điểm đ khoản 1, khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về “*Mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*” nên bà Hoàng Thị P và anh Trương Công H, anh Trương Công D còn phải nộp 28.298.250đ (*Hai mươi tám triệu hai trăm chín mươi tám ngàn hai trăm năm mươi đồng*) tiền án phí.

Bà Ngô Thị L không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà Ngô Thị L được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 19.140.000đ (*Mười chín triệu một trăm bốn mươi ngàn đồng*)

theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0005019 ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày công bố và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Đ Trường